

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác Tư pháp năm 2025 trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai công tác Tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai ban hành Kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tập trung thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ công tác Tư pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác Tư pháp.

- Tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liên chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp; khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, bảo đảm trật tự, an sinh xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu:

- Việc xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác Tư pháp phải bám sát mục tiêu và phương châm chỉ đạo điều hành năm 2025 của tỉnh, Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2025 của Sở Tư pháp, nhiệm vụ chính trị của huyện năm 2025 để triển khai đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao.

- Tăng cường sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền; phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Tư pháp với các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức trong ngành Tư pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tư pháp, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

II. NỘI DUNG:

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):

a) Triển khai thực hiện tốt các Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Thực hiện nghiêm Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và

Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và dự án, dự thảo VBQPPL; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính theo tinh thần chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong xây dựng, bảo đảm cải cách triệt để thủ tục hành chính, giảm chi phí, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân, doanh nghiệp; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với các Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các VBQPPL và đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước bằng pháp luật ở địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác góp ý dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật.

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Thực hiện đầy đủ công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; kịp thời phát hiện Văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành; bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Văn bản mới. Trong đó, đặc biệt chú trọng rà soát các Văn bản có quy định về thủ tục hành chính, đầu tư kinh doanh để loại bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết, các quy định gây khó khăn cho hoạt động đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư.

Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra VBQPPL, nhất là tăng cường các đoàn công tác liên ngành, kiểm tra Văn bản theo địa bàn, lĩnh vực; đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý Văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận theo đúng quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn, khai thác sử dụng Bộ pháp điển để đáp ứng việc tiếp cận, tìm hiểu, sử dụng pháp luật của người dân, tổ chức; thực hiện cập nhật các Văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành vào Bộ pháp điển, bảo đảm quy phạm pháp luật được pháp điển kịp thời, đầy đủ, chính xác.

Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “*Nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng Bộ pháp điển*”.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật:

Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức thi hành pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp

thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác VBQPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan, địa phương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

Tập trung đánh giá, tổng kết, tham mưu xây dựng, hoàn thiện các Văn bản, đề án về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật. Tăng cường kiểm tra liên ngành, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính.

Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và truyền thông về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật.

Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2025 theo Kế hoạch của tỉnh, của Sở Tư pháp năm 2025.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

a) Đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL theo tinh thần Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Luật PBGDPL và các Văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số gắn với Đề án “*Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030*” và triển khai ngay sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL có hiệu quả; thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng lượng hóa kết quả đầu ra, ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác PBGDPL.

Đánh giá tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai hiệu quả Đề án “*Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 - 2027*”⁽¹⁾ và Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022

⁽¹⁾ Ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

của Ủy ban nhân dân huyện; Đề án “*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030*”⁽²⁾ và các Văn bản liên quan.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Tư pháp; các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các tổ chức chính trị - xã hội huyện; Ủy ban nhân dân các xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở, các Văn bản hướng dẫn thi hành và các nhiệm vụ trong Quyết định số 315/QĐ- TTg ngày 17 tháng 04 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030*”; tập trung củng cố, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; huy động đội ngũ thẩm phán, kiểm sát viên người hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải cơ sở, đáp ứng yêu cầu, bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội của đại phương.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước:

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hộ tịch và các Văn bản quy định chi tiết thi hành; triển khai hiệu quả Dự án “*Xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch*” theo lộ trình đã được phê duyệt; thực hiện có hiệu quả, đúng thời hạn các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch hành động của Bộ Tư pháp triển khai Đề án 06. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Tiểu Đề án 2 giai đoạn 2024 - 2025.

⁽²⁾ Ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp; các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các Văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai hiệu quả các Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030; Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em theo tinh thần Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội khóa XIV và các Văn bản liên quan. Đẩy mạnh công tác truyền thông, việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp; các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các Văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp tục triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, nuôi con nuôi, và chứng thực trên địa bàn huyện.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các Văn bản có liên quan. Tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ về giải quyết bồi thường, quản lý nhà nước, kiểm tra định kỳ, đột xuất, công tác bồi thường nhà nước.

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Công tác trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, được sửa đổi tại 02 Luật được Quốc hội thông qua năm 2024⁽³⁾ và các Văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tăng cường truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong trợ giúp pháp lý; tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các Văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia về Trợ giúp pháp lý. Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý; phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương, các tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn huyện, nhất là công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021- 2025. Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2030*”.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Công tác hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp:

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách tư pháp theo Nghị định số 26/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ, góp phần phát huy vai trò của hợp tác quốc tế trong công tác pháp luật và cải cách tư pháp, hỗ trợ tích cực cho việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nâng cao hình ảnh, vị thế của đất nước. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân quyền; tăng cường công tác thông tin đối ngoại góp phần duy trì hình ảnh, củng cố vị thế, quảng bá và nâng cao uy tín của Bộ, ngành Tư pháp trong quan hệ hợp tác quốc tế.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp; các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng:

Tập trung rà soát, đề xuất sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ; đề xuất các biện pháp khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh của một bộ phận công chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

⁽³⁾ Luật Tư pháp người chưa thành niên và Luật Phòng chống mua bán người (*sửa đổi*).

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp Phòng Nội vụ, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

Tiếp tục khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của Pháp luật; thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra hành chính, chuyên ngành, tập trung vào các lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, dư luận xã hội quan tâm như: Đấu giá tài sản, hộ tịch, chứng thực.

Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 05 năm 2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

9. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số:

Tiếp tục thực hiện tốt Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chế độ Báo cáo, Thống kê trong các lĩnh vực Tư pháp đảm bảo nhanh chóng, chính xác, hiệu quả.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

10. Công tác thi đua, khen thưởng:

Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do Ngành Tư pháp phát động. Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chương trình, Kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tư pháp, của tỉnh, huyện đến toàn thể cán bộ, công chức trong ngành Tư pháp.

Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh, huyện năm 2025, đặc biệt là phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm

2025.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã:

Trên cơ sở Kế hoạch này, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ công tác Tư pháp theo ngành, lĩnh vực và phạm vi quản lý; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực công tác, đạo đức công vụ của người làm công tác tư pháp và công chức tư pháp - hộ tịch các xã.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ công tác tư pháp, pháp chế theo ngành, lĩnh vực quản lý; đề xuất các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý hành chính nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện.

2. Giao Phòng Tư pháp: Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2025 trên địa bàn huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng